

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN HỒ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST.

Ngày: 27 - 5 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Phương Thảo

Bà Trịnh Thị Kim Oanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST- ST ngày 11 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

**Giàng A Tr;** tên gọi khác, không, sinh năm 1993, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A Ch, sinh năm 1952 và bà Tráng Thị Tr, sinh năm 1973; bị cáo sống chung như vợ chồng với Khà Y M và có 02 con, con lớn sinh năm 2008; con nhỏ sinh năm 2015. Sau khi Khà Y M chết, từ năm 2020 Giàng A Tr sống chung như vợ chồng với Lầu Thị D, sinh năm 1988.

Tiền án: Ngày 01/03/2018, TAND huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phí ngày 23/4/2018, chấp hành xong án phạt tù ngày 15/5/2020.

Tiền sự không.

- Nhân thân:

- Ngày 12/10/2012, TAND huyện M, tỉnh Sơn La áp dụng khoản 1 Điều 194 , điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép

chất ma túy, chấp hành xong án phí ngày 03/12/2012, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/4/2014.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 18/02/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lầu Thị D, sinh năm 1988, trú tại: Bản N, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/02/2022, Giàng A Tr điều khiển xe máy BKS 26P1-094.16 đi từ nhà đến bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đường dân sinh bản L, Tr gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc mông không quen biết được 01 gói heroine gói bằng gói nilon màu xanh với giá 20.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Tr lấy một ít ra sử dụng hết, số Heroine còn lại Tr gói lại bằng vỏ gói ban đầu, cầm ở bàn tay phải và chuẩn bị lên xe máy đi về thì có tổ công tác Công an xã L, huyện V đến yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Giàng A Tr tự giác giao nộp gói Heroine đang cầm ở tay phải cho tổ công tác và khai nhận đó là heroine của Tr tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, Tạm giữ 01 chiếc xe máy BKS 26P1-094.16. Đồng thời dẫn giải Giàng A Tr về trụ sở Công an huyện V để điều tra làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện V, phối hợp với VKSND huyện V cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành kiểm đếm cân tịnh số chất bột màu trắng khi bắt quả tang Giàng A Tr được 0,79 gam; lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu T bàn giao gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại kết luận giám định số 396 ngày 22/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy loại heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,79 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,79 gam heroine. Hoàn lại đối tượng giám định chất bột màu trắng không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,56 gam.*

Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 10/05/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A Tr về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Giàng A Tr phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A Tr từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Tr; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng + 0,56 gam Heroine.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe máy BKS 26P1-094.16 là tài sản bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 18/02/2022, Giàng A Tr có hành vi tàng trữ trái phép 0,79 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bản thân đã bị nhiều lần xét xử về tội ma túy nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Giàng A Tr đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Tr; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng + 0,56 gam Heroine là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 26P1-094.16 là tài sản bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Bị cáo khai là tài sản của chị Lầu Thị D. Tuy nhiên toàn bộ giấy tờ xe mang tên bị cáo, bị cáo là người trực tiếp mua xe máy; Bị cáo và chị D không phải là vợ chồng. Ngoài lời khai của bị cáo và chị D thì không có căn cứ nào chứng minh đó là tài sản của chị D. Do vậy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với chiếc xe máy trên.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Bị cáo khai nhận đã mua của một người đàn ông dân tộc mông không quen biết do đó cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra người đã bán ma túy cho Giàng A Tr.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí HSST.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Giàng A Tr phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng A Tr 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Tr; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + 01 túi nilon màu trắng + 0,56 gam Heroine.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe máy BKS 26P1-094.16 là phương tiện phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 53/BBVC-CCTHA ngày 12/5/2022.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**